

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ NINH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27-6-2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Kim Anh

Bà Vũ Thị Thanh Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Diệu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2024/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 07 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh P, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Số 26 Đặng Thùy T, phường Xuân P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Tam A, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đơn khởi kiện, bản tự khai, phiên hòa giải, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh P trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc Đ tự nguyện kết hôn vào năm 2018, đăng ký tại UBND phường Xuân P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, anh Đ thiếu trách nhiệm với gia đình, ăn nhậu bê tha, đánh đập vợ con. Mâu thuẫn lên đến đỉnh điểm vào năm 2021 chị đã ôm con về sinh sống tại H, sau khi sinh đứa con thứ hai vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn và từ đó

sống ly thân, không hề liên lạc với nhau. Nay tình cảm không còn, chị yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 07/11/2018 và cháu Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 19/10/2021. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi hai con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

- Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đ:

Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác của Tòa án đến bị đơn, nhưng anh Đ không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc, do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử theo luật định. Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Thanh P khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ, theo quy định các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án đến anh Đ, tuy nhiên anh Đ vắng mặt tại các phiên làm việc, phiên tòa mà không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo luật định.

[2]. Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh P và anh Nguyễn Ngọc Đ đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Xuân P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống chị P cho rằng anh Đ thiếu trách nhiệm với gia đình và do tính tình hai bên không hợp nhau nên vợ chồng mâu thuẫn, chị không thể tiếp tục chung sống cùng anh Đ nên trở về nhà mẹ sinh sống và nay chị yêu cầu ly hôn. Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến

anh Đ, nhưng anh Đ đều vắng mặt và không có ý kiến chính thức bằng văn bản gửi đến Tòa án để nói rõ quan điểm của mình về yêu cầu ly hôn của chị P, do đó không có căn cứ để Tòa án xem xét cho vợ chồng đoàn tụ. Nay xét mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị P cương quyết yêu cầu ly hôn và hiện tại hai người đã sống ly thân nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P, cho chị Trần Thị Thanh P được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 07/11/2018 và cháu Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 19/10/2021. Xét hiện nay hai con đang ở với chị P, chị P có thu nhập ổn định nên cần tiếp tục giao con chung cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, đến tuổi trưởng thành. Chị P không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khoá XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thanh P đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đ về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung”

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh P được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 07/11/2018 và cháu Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 19/10/2021; giao hai con chung cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị P không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

2. Án phí: Chị Trần Thị Thanh P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí HN&GD sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

(Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017830 ngày 28-02-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27-6-2024), bị đơn đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- UBND p. Xuân P, tp H;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phú Ninh;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt